

ĐẢNG CẦM QUYỀN VÀ THAM NHŨNG QUYỀN LỰC

Nước lửa không dung hoà: Lựa chọn kiểm chế tham nhũng

LÝ VĨ, LƯU NHƯ QUÂN

L loại trừ tận gốc tham nhũng dựa vào dân chủ hoàn toàn; thực chất của dân chủ hoàn toàn là quần chúng nhân dân dám nói lời nói thật, có thể nói lời nói thật, lời nói thật có hiệu quả; nội dung hạt nhân của dân chủ hoàn toàn là giám sát, ràng buộc có hiệu quả đối với quyền lực; bảo đảm của dân chủ hoàn toàn là có một thể chế chính trị dân chủ khoa học, tức là có một hệ thống (cơ chế) cơ quan tổ chức ràng buộc quyền lực tác động lẫn nhau và có một chế độ dân chủ phối hợp tương ứng với nó. Cơ chế và chế độ kết hợp tạo thành thể chế, chỉ có thể chế chính trị dân chủ khoa học mới có thể đảm bảo cho việc thực hiện dân chủ hoàn toàn, nếu không dân chủ hoặc là không toàn diện, hoặc là phiến diện, hoặc là ở tầng thứ thấp, tham nhũng (quan liêu) tương ứng sẽ tồn tại. Dân chủ chính trị và tham nhũng (quan liêu) là

một mối quan hệ đối ngược, dân chủ chính trị càng rộng rãi, mức độ tham nhũng (quan liêu) càng thấp. Dân chủ hoàn toàn trở thành hiện thực, tham nhũng (quan liêu) sẽ bị diệt trừ tận gốc.

Giám sát trong Đảng là biện pháp trị tận gốc loại trừ căn bệnh quan liêu. Song làm thế nào mới có thể bảo đảm giám sát trong Đảng được thực thi có hiệu quả? Điều này đòi hỏi phải có nhiều điều kiện bảo đảm, song một điều kiện quan trọng nhất trong đó là: phải thiết lập cơ chế ràng buộc lẫn nhau của quyền lực bảo đảm giám sát trong Đảng được triển khai bình thường. Không có cơ chế vận hành bình thường, chế độ có tốt hơn cũng không thể có thành quả như mong đợi. Cơ chế phải lấy cơ quan làm vật trung gian. Không có sự ràng buộc quyền lực giữa các cơ quan thì không thể nói đến sự vận hành của cơ chế.

I. NHẬN THỨC CHUNG VỀ CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY CỦA TRUNG QUỐC

1. Xu thế lan tràn của hiện tượng tham nhũng đã được kiểm chế trong phạm vi nhất định

Tại kỳ họp Quốc hội và Chính hiệp ngày 16-3-2007, Thủ tướng Ôn Gia Bảo khi trả lời phóng viên đã nói: Cần phải thừa nhận rằng, cùng với sự phát triển của kinh tế thị trường, hiện tượng tham nhũng cũng không ngừng xuất hiện, hơn nữa ngày càng nghiêm trọng, thậm chí còn liên quan đến rất nhiều lãnh đạo cao cấp. Chúng tôi cho rằng, sự khái quát của Thủ tướng Ôn Gia Bảo về hiện tượng tham nhũng của Trung Quốc vài năm gần đây tương đối khách quan. Chúng ta thừa nhận hiện thực rằng, hiện tượng tham nhũng đang lan tràn nghiêm trọng, song đồng thời cũng cần thấy những thành tựu trong chống tham nhũng của ĐCS Trung Quốc. Việc chuyển đổi mô hình xã hội, chuyển đổi kinh tế và sự phát triển nhanh chóng của hiện tượng tham nhũng là tương ứng và thống nhất, hướng hồ Trung Quốc đang tiến hành sự nghiệp chưa từng có trong lịch sử. Nhìn chung, từ đại hội XVI đến nay, ĐCS Trung Quốc đã kiểm chế hiện tượng tham nhũng ở giới hạn thấp nhất, xu thế lan tràn của hiện tượng tham nhũng được kiểm chế ở phạm vi nhất định, đồng thời các phương diện như xây dựng chế độ, xây dựng lý luận, xây dựng văn hoá, xây dựng tổ chức trong chống tham nhũng đều đạt được những tiến triển mới, đặt nền móng tư tưởng lý luận tốt

đẹp cho công tác chống tham nhũng sau đại hội XVII.

Từ đại hội XVI đến nay, ĐCS Trung Quốc càng chú ý hơn đến việc cải cách và sáng tạo thể chế, cơ chế trong đấu tranh phòng chống tham nhũng, đề xướng liêm khiết. Năm 2004, Trung Quốc thực hiện toàn diện quản lý thống nhất đối với các cơ quan đại diện. Năm 2005, Ủy ban Kiểm tra kỷ luật Trung ương ban hành quy định thực thi hữu quan, dưới hình thức pháp quy xác định rõ, Ủy ban Kiểm tra kỷ luật thực hiện chức trách phối hợp với tổ chức đảng uỷ điều hoà công tác chống tham nhũng, và thành lập cơ quan phòng ngừa tham nhũng quốc gia. Đồng thời, Ủy ban Kiểm tra kỷ luật Trung ương, Ban Tổ chức Trung ương thành lập nhiều tổ thị sát, tiến hành kiểm tra thị sát các tỉnh, thành, cơ quan tiền tệ hữu quan và doanh nghiệp nhà nước lớn. Từ đại hội XVI đến nay, ĐCS Trung Quốc đã đi sâu và nghiêm khắc trừng trị những phần tử hủ bại ở các cấp được coi là "khối ung thư lớn" trong Đảng, đặc biệt kiên quyết loại trừ một số quan chức cấp tỉnh, Bộ tham nhũng nghiêm trọng, thu hút sự chú ý trong và ngoài nước. Hàng loạt các sự việc cho thấy, trong vài năm qua, xu thế lan tràn của hiện tượng tham nhũng đã được kiểm chế trong phạm vi nhất định, tổng số vụ án vi phạm pháp luật, vi phạm kỷ luật giảm xuống rõ rệt. Điều này đã được công nhận và khen ngợi rộng rãi.

Từ đại hội XVI đến nay, ĐCS Trung Quốc đã nghiêm túc điều tra các vụ án vi phạm pháp luật, vi phạm kỷ luật của các quan chức cấp tỉnh, bộ như nguyên Bí

thư tỉnh uỷ tỉnh Quý Châu Lưu Phương Nhân, nguyên Tổng giám đốc công ty Điện lực quốc gia Cao Nghiêm Túc, nguyên Phó Tỉnh trưởng tỉnh An Huy Vương Hoài Trung, nguyên Chủ tịch Chính hiệp tỉnh Hắc Long Giang Hàn Quế Chi, nguyên Chánh án Toà án nhân dân cấp cao tỉnh Hồ Nam Ngô Chấn Hán, nguyên Phó Chủ tịch Chính hiệp tỉnh An Huy Vương Chiêu Diệu, nguyên Phó Chủ tịch Uỷ ban Thường vụ Đại hội đại biểu nhân dân tỉnh Hà Nam Vương Hữu Kiệt, nguyên Bộ trưởng Bộ Tuyên truyền, Uỷ viên Thường vụ tỉnh Phúc Kiến Kinh Phúc Sinh, nguyên Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thiên Tân, Phó Bí thư tỉnh uỷ tỉnh Sơn Đông, nguyên Bí thư thành phố Thanh Đảo Đỗ Thế Thành, nguyên Phó thị trưởng Thành phố Bắc Kinh, nguyên Cục trưởng Cục Thống kê quốc gia Khâu Hiểu Hoa, nguyên Cục trưởng Cục quản lý giám sát thực phẩm, dược phẩm Trịnh Tiêu Du v.v... Trong đó Vương Hoài Trung, Trịnh Tiêu Du bị xử tử hình.

Đặc biệt là việc Trung ương quyết định khai trừ đảng tịch và chức vụ của Trần Lương Vũ - nguyên Bí thư Thành uỷ thành phố Thượng Hải, giao cho cơ quan tư pháp xử lý đã thể hiện rõ ràng quyết tâm kiên quyết trừng trị tham nhũng của ĐCS Trung Quốc. Tuần báo *Học giả kinh tế* của Anh bình luận, điều tra xử lý vụ án Trần Lương Vũ “cho thấy trừng trị tham nhũng của Chính phủ Trung Quốc là nghiêm túc, thận trọng”. *Tờ Tin tức hàng ngày* của Nhật Bản viết, Chủ tịch Hồ Cẩm Đào nhìn nhận rất nghiêm túc về vấn đề tham nhũng của

cán bộ mà quần chúng nhân dân phản ánh mạnh mẽ là “vấn đề lớn liên quan đến sự sống chết, tồn vong của Đảng”.

Số liệu các ban ngành có thẩm quyền cung cấp cho thấy, năm 2003, cơ quan giám sát kỷ luật các cấp đã xử lý kỷ luật Đảng, xử lý hành chính 170.000 người, trong đó cán bộ cấp tỉnh, bộ là 16 người. Năm 2005, 110.000 đảng viên bị xử lý ở các mức độ khác nhau, ước chiếm khoảng 0,16% tổng số đảng viên. Hơn 10.000 đảng viên bị khai trừ Đảng tịch vì tham ô hối lộ. Năm 2006, 90.000 người bị xử lý kỷ luật Đảng, chiếm 0,14% tổng số đảng viên.

Năm 2006, tổng cộng điều tra xử lý 10.883 vụ án hối lộ thương mại, tổng số tiền của các vụ án là 3,766 tỷ NDT. Điều này cho thấy, trên các lĩnh vực như chuyển nhượng đất đai, giao dịch quyền sở hữu tài sản, thu mua thuốc, mua sắm của Chính phủ, khai thác và kinh doanh tài nguyên đều tồn tại vấn đề câu kết giữa quan chức và tư thương, giao dịch giữa tiền và quyền diễn ra nghiêm trọng.

Nhiều năm qua, khiếu kiện vượt cấp, báo án thẳng lên cấp trên của đông đảo quần chúng nhân dân là con đường chủ yếu để phát hiện các vụ án, phát huy vai trò quan trọng trong việc vạch mặt tham quan. Uỷ ban Kiểm tra kỷ luật Trung ương thông báo với giới truyền thông: “Trong năm 2006, trong số các vụ án điều tra của cơ quan giám sát kỷ luật toàn quốc, có 46,2% là từ báo cáo, khiếu kiện vượt cấp”. Vụ án của nguyên Bộ trưởng Bộ Tuyên truyền, Thường vụ tỉnh uỷ tỉnh Phúc Kiến Kinh Phúc Sinh, nguyên Phó Chủ tịch Uỷ ban Thường vụ

Đại hội đại biểu nhân dân tỉnh Giang Tô Vương Vũ Long, nguyên Phó Tỉnh trưởng tỉnh An Huy Hà Mân Húc đều điều tra căn cứ theo khiếu kiện vượt cấp.

Một trong những mệnh đề cơ bản nhất trong nghiên cứu tham nhũng là làm thế nào để đánh giá tình trạng tham nhũng ở những thời kỳ lịch sử khác nhau của một quốc gia? Do tham nhũng có đặc tính là che giấu, do đó chúng ta rất khó làm rõ một đất nước rốt cuộc tham nhũng bao nhiêu, tham nhũng sẽ dẫn đến những tổn thất kinh tế bao nhiêu và hậu quả chính trị như thế nào, mức độ nghiêm trọng của tham nhũng lớn bao nhiêu. Đó luôn là điểm khó khăn trong nghiên cứu vấn đề tham nhũng, cũng là trọng điểm của nghiên cứu. Dưới đây, chúng tôi thông qua tổng hợp, xem xét đánh giá của Trung ương Trung Quốc, đánh giá của xã hội và đánh giá của các tổ chức quốc tế, đưa ra đánh giá chung về tình hình tham nhũng hiện nay ở Trung Quốc.

(1) *Đánh giá của Trung ương Trung Quốc.* Tại Hội nghị lần thứ hai Ủy ban Kiểm tra kỷ luật Trung ương tháng 2-2003, Tổng Bí thư Hồ Cẩm Đào đã đánh giá: “Hiện nay, một số hiện tượng tham nhũng vẫn tương đối nổi cộm, mảnh đất và điều kiện để hiện tượng tham nhũng dễ dàng phát triển vẫn còn tồn tại. Tình hình đấu tranh chống tham nhũng vẫn còn khốc liệt, nhiệm vụ đấu tranh chống tham nhũng vẫn còn nặng nề, chúng ta phải tiếp tục nỗ lực không ngừng”. Ngô Quan Chính nêu rõ, hiện nay ở Trung Quốc “mảnh đất và điều kiện để hiện tượng tham nhũng dễ dàng phát triển ở

một số lĩnh vực vẫn còn tồn tại, tình hình đấu tranh chống tham nhũng vẫn tương đối khốc liệt. Vấn đề vi phạm kỷ luật của một số địa phương và ban ngành tương đối nghiêm trọng, các vụ án vi phạm kỷ luật, vi phạm pháp luật nghiêm trọng liên tục xảy ra, các tác phong không đúng đắn gây tổn hại đến lợi ích của quần chúng vẫn còn tiếp diễn; tác phong chủ nghĩa hình thức, chủ nghĩa quan liêu, hiện tượng làm giả làm dối, phô trương lãng phí vẫn nổi cộm; công tác xây dựng tác phong liêm chính của Đảng và chống tham nhũng tồn tại một số khâu yếu kém, công tác giám sát kiểm tra kỷ luật vẫn cần phải tăng cường và cải tiến hơn nữa”. Từ đánh giá về tình hình tham nhũng của hai vị lãnh đạo trên có thể thấy, Trung ương Trung Quốc *một mặt nhận thức đầy đủ sự khốc liệt của tình hình tham nhũng, mặt khác rất tự tin vào việc kiểm chế, chiến thắng tham nhũng.*

(2) *Đánh giá của xã hội.* Theo điều tra đối với một số cán bộ lãnh đạo Đảng, chính quyền tại trường Đảng Trung ương hàng năm của “Tổ chuyên đề phân tích và dự báo tình hình xã hội Trung Quốc”, vài năm qua, cán bộ lãnh đạo luôn luôn cho rằng *tham nhũng là một trong ba vấn đề chủ yếu tồn tại trong xã hội hiện nay.* Đồng thời, theo điều tra đối với một số cư dân thành phố các tỉnh của tổ chuyên đề “nghiên cứu mâu thuẫn nội bộ nhân dân đương đại”, *“vấn đề tham nhũng nghiêm trọng” cũng luôn luôn ở hai vị trí đầu tiên trong mối quan tâm chủ yếu đối với xã hội thành thị của cư dân thành thị, nông thôn.* Ngoài ra,

theo điều tra đối với 100 chuyên gia năm 2004 của tổ chuyên đề “Phân tích và dự báo tình hình xã hội” của Viện Khoa học Xã hội Trung Quốc, năm 2003 ba vấn đề đầu tiên tồn tại trong phát triển xã hội là: vấn đề “tam nông” vẫn nghiêm trọng, chiếm 72,5%; hiện tượng tham nhũng vẫn nổi cộm, chiếm 19,3%; những nguy cơ tiềm ẩn trong phát triển kinh tế đã hé lộ rõ chiếm 3,7%.

Mặc dù kết quả điều tra trên cho thấy, trong các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển của xã hội Trung Quốc, mức độ quan tâm đến vấn đề tham nhũng tương đối giảm xuống, song điều này không thể hiện những người bị điều tra cho rằng tình hình tham nhũng có chuyển biến tốt, nguyên nhân chủ yếu là do các vấn đề khác nổi cộm hơn. Còn giữa tham nhũng và các vấn đề xã hội khác có liên hệ mật thiết, nó phá hoại sự phát triển kinh tế, mở rộng chênh lệch thu nhập, đặc biệt là làm xấu đi tình trạng sinh hoạt của người nghèo khó. Về mặt này có thể nói, tham nhũng vẫn có tính nguy hại xã hội rất lớn.

(3) *Đánh giá của tổ chức quốc tế.* Chỉ số các tổ chức quốc tế dùng để đánh giá tình trạng tham nhũng của các nước rất nhiều, song nhìn chung là thống nhất, trong đó chỉ số được dùng rộng rãi nhất là “chỉ số thanh liêm” do Tổ chức Minh bạch quốc tế đưa ra, nó là kết quả tổng hợp nhiều chỉ số, nhìn chung tương đối có “thế lực”. Từ đánh giá của chỉ số thanh liêm đối với tình trạng tham nhũng của Trung Quốc có thể thấy, từ giữa thập niên 1990 thế kỷ XX, *tình hình tham nhũng chung của Trung Quốc*

không có thay đổi lớn, mức độ tham nhũng tương đối nghiêm trọng. Cho dù đánh giá của chỉ số thanh liêm tồn tại rất nhiều vấn đề, đặc biệt là có tính trì trệ, không phản ánh kịp thời những thành tựu tích cực trên phương diện chống tham nhũng mà một quốc gia đã đạt được, tuy nhiên, nhìn từ xu thế phát triển chung, nó có giá trị tham khảo nhất định.

Tổng hợp đánh giá của Trung ương, đánh giá của xã hội, đánh giá của tổ chức quốc tế, chúng tôi cho rằng về tổng thể ba đánh giá này là thống nhất, trong đó đánh giá của Trung ương chính xác hơn. Đặc điểm của tham nhũng trong thời kỳ chuyển đổi mô hình kinh tế là, giá trị vụ án bình quân các vụ án tham nhũng tăng lên, thời gian vụ án chưa bị phát hiện bình quân tăng lên, tỷ lệ vụ án tồn đọng, vụ án liên quan với nhau tăng lên. Vụ án phạm tội liên quan đến chức vụ mà các cơ quan kiểm sát cả nước đã lập án cũng luôn ở vị trí cao. Có chuyên gia cho rằng, nhìn chung, công tác chống tham nhũng hiện nay của Trung Quốc là có hiệu quả, song vẫn tồn tại một số vấn đề, chủ yếu biểu hiện ở: *xử phạt người đưa hối lộ vẫn còn nhẹ hơn rất nhiều so với người nhận hối lộ, người tố cáo không được bảo vệ, công tác điều tra xử lý vụ án tham nhũng dễ bị can thiệp.* Do đó, cho dù chống tham nhũng của Trung Quốc đã đạt được những thành tựu rõ ràng, song hiện nay tình hình tham nhũng nhìn chung vẫn vô cùng khốc liệt, muốn chiến thắng tham nhũng vẫn còn phải nỗ lực trong một thời gian dài.

2. Những đột phá quan trọng trong xây dựng chế độ pháp quy và cải cách thể chế phòng chống tham nhũng, đề xướng liêm khiết

Trang báo điện tử Nhân dân ngày 25-9-2007 viết, từ đại hội XVI của ĐCS Trung Quốc đến nay, toàn Đảng kiên trì phương châm trị cả gốc lẫn ngọn, xử lý tổng hợp, chú trọng trừng trị và phòng ngừa, coi trọng phòng ngừa, nỗ lực xây dựng kiện toàn hệ thống trừng trị và phòng ngừa tham nhũng, trong khi nghiêm khắc trừng trị tham nhũng, chú trọng hơn đến việc trị tận gốc, chú trọng hơn đến phòng ngừa, chú trọng hơn đến xây dựng chế độ. Cơ quan kiểm sát kỷ luật các cấp theo bố trí của Trung ương Đảng, Quốc vụ viện, đi sâu thúc đẩy cải cách và sáng tạo chế độ xử lý tham nhũng và phòng ngừa tận gốc, không ngừng xoá bỏ mảnh đất để hiện tượng tham nhũng lan tràn, tạo bảo đảm chế độ vững chắc cho việc triển khai rộng rãi đấu tranh chống tham nhũng và xây dựng tác phong liêm chính của Đảng. Chủ yếu thể hiện trên 2 phương diện:

Một là, công tác xây dựng chế độ pháp quy phòng chống tham nhũng đề xướng liêm khiết đạt được những thành tựu mới

- Hệ thống chế độ pháp quy giám sát trong Đảng lấy Điều lệ Đảng làm hạt nhân, lấy Điều lệ giám sát làm chủ yếu, lấy các quy định phối hợp và các quy phạm giám sát làm bổ sung quan trọng đã bước đầu hình thành. Tháng 12 - 2003, "Điều lệ giám sát trong Đảng ĐCS Trung Quốc (thí điểm)" ban hành thực thi. Tháng 9 năm 2004, Trung ương ban hành "Điều lệ bảo đảm quyền lợi đảng

viên ĐCS Trung Quốc". Văn phòng Trung ương ĐCS Trung Quốc lần lượt ban hành "Biện pháp kiểm tra giám sát công tác tuyển chọn, sử dụng cán bộ lãnh đạo Đảng, chính quyền (thí điểm)", "Quy định tạm thời về công tác tuyển chọn cán bộ lãnh đạo Đảng, chính quyền" v.v... Tháng 7 năm 2005, Thường vụ Ủy ban Kiểm tra kỷ luật Trung ương thông qua "Quy định về việc Ủy ban Kiểm tra kỷ luật trợ giúp tổ chức đảng uỷ điều hoà công tác phòng chống tham nhũng (thí điểm)". Đại hội XVI đến nay, Ủy ban Kiểm tra kỷ luật Trung ương cùng với các ban ngành hữu quan lần lượt ban hành một loạt quy định đồng bộ như "Quy định tạm thời về công tác thị sát của Ủy ban Kiểm tra kỷ luật Trung ương, Ban Tổ chức Trung ương ĐCS Trung Quốc", "Ý kiến về việc Tổ Kiểm tra giám sát của Ủy ban Kiểm tra kỷ luật Trung ương ĐCS Trung Quốc thực hiện chức trách giám sát" v.v...

- Hệ thống chế độ quy phạm hành vi quản lý hành chính của nhân viên nhà nước, thúc đẩy cán bộ lãnh đạo liêm khiết giữ kỷ luật từng bước được hoàn thiện. Năm 2004, Ủy ban Kiểm tra kỷ luật Trung ương, Bộ Giám sát cùng với Ban Tổ chức Trung ương, Ủy ban Kiểm tra giám sát tài sản nhà nước Quốc vụ viện ban hành "Một số quy định về việc lãnh đạo, nhân viên doanh nghiệp quốc hữu trong sạch nghề nghiệp (thí điểm)". Tháng 9-2006, Ủy ban Kiểm tra kỷ luật Trung ương ban hành "Quy định về việc cán bộ lãnh đạo đảng viên báo cáo công việc cá nhân liên quan".

- Hệ thống chế độ trừng phạt hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm kỷ luật

không ngừng được bổ sung. Tháng 12-2003, Trung ương ban hành thực thi “*Điều lệ xử lý kỷ luật ĐCS Trung Quốc*”. Tháng 2 năm 2004, Ủy ban Kiểm tra kỷ luật Trung ương ban hành “*Biện pháp xử lý cán bộ lãnh đạo lợi dụng chức quyền vi phạm quy định can dự và can thiệp vào hoạt động kinh tế thị trường như đấu thầu công trình xây dựng, chuyển nhượng quyền sử dụng ruộng đất mang tính kinh doanh, khai phát và kinh doanh bất động sản v.v.. nhằm mưu lợi cá nhân và cho người thân*”. Năm 2006, Bộ Giám sát cùng với Tổng cục Bảo vệ môi trường quốc gia đã chế định và ban hành “*Quy định tạm thời về việc xử lý hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm kỷ luật trong bảo vệ môi trường*”; cùng với Tổng cục quản lý giám sát an toàn sản xuất quốc gia ban hành “*Quy định tạm thời về việc xử lý hành chính đối với hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm kỷ luật trong lĩnh vực an toàn sản xuất*”. Tháng 4-2007, Quốc vụ viện ban hành “*Điều lệ xử lý công chức cơ quan hành chính*”. Nhằm tăng cường phối hợp, hỗ trợ giữa cơ quan giám sát kỷ luật và cơ quan thẩm tra trong điều tra xử lý các vụ án, nâng cao hiệu quả công việc, Ủy ban Kiểm tra, kỷ luật Trung ương, Bộ Giám sát, Sở Thẩm tra cùng ban hành “*Thông tri về việc phối hợp, hỗ trợ giữa cơ quan giám sát kỷ luật và cơ quan thẩm tra trong điều tra xử lý các vụ án*”. Bộ Giám sát, Tổng cục Bảo vệ môi trường quốc gia ban hành “*Thông tri về việc tăng cường phối hợp, hỗ trợ giữa cơ quan giám sát và ban ngành bảo vệ môi trường trong điều tra, xử lý các vụ án vi*

phạm pháp luật, vi phạm kỷ luật bảo vệ môi trường”.

Bộ Giám sát soạn thảo “*Điều lệ thực thi Luật Giám sát hành chính*”. Bộ Giám sát, Bộ Tài chính và Sở Thẩm tra cùng soạn thảo “*Điều lệ xử lý, trừng phạt hành vi vi phạm pháp luật về tài chính*”. Bộ Giám sát, văn phòng Pháp chế Quốc vụ viện và Tổng cục Quản lý giám sát an toàn sản xuất cùng soạn thảo “*Quy định đặc biệt về việc dự phòng sự cố an toàn sản xuất mỏ than của Quốc vụ viện*”.

Tháng 10-2005, Hội nghị lần thứ 18 Ủy ban Thường vụ Đại hội đại biểu nhân dân toàn quốc thẩm định và phê chuẩn “*Công ước chống tham nhũng của Liên hợp quốc*”. Từ đó, Trung Quốc chính thức trở thành nước ký kết công ước. Điều này có ảnh hưởng sâu rộng đối với việc nâng cao trình độ xây dựng pháp chế chống tham nhũng, hoàn thiện hơn nữa hệ thống chế độ phòng chống tham nhũng, đề xướng liêm khiết của Trung Quốc.

Hai là, lấy cải cách thống lĩnh toàn bộ công tác phòng ngừa tham nhũng, dựa vào sáng tạo thể chế từng bước bài trừ mảnh đất và điều kiện nảy sinh hiện tượng tham nhũng.

Từ đại hội XVI đến nay, các ban ngành, các địa phương theo sự bố trí và yêu cầu của Trung ương Đảng, Quốc vụ viện, phê duyệt hành chính, quản lý tài chính, thể chế đầu tư, giao dịch quyền tài sản, mua sắm của Chính phủ v.v... đều kiên trì tư tưởng phát triển và biện pháp cải cách, giải quyết những vấn đề ở tầng thứ sâu dẫn đến sự hình thành của hiện tượng tham nhũng.

- Cải cách chế độ quản lý tài chính theo chiều sâu. 90% hạng mục thu phí mang tính hành chính sự nghiệp do Trung ương phê chuẩn được đưa vào phạm vi "thu chi riêng biệt", quỹ tiền tệ mang tính chính phủ và quỹ thu phí mới phê chuẩn theo pháp luật đều đã đưa vào. Tính đến cuối năm 2005, các ban ngành Trung ương đã thực hiện dự toán của ban ngành mình. Công tác cải cách việc dự thảo dự toán của các ban ngành tài chính cấp tỉnh đã được triển khai toàn diện. Phạm vi thu chi tập trung ngân sách đã mở rộng đến tất cả các ban ngành Trung ương và 6100 đơn vị dự toán cơ sở thuộc các ban ngành này, số tiền liên quan lên đến hơn 460 tỷ NDT.

- Cải cách thể chế đầu tư không ngừng đi sâu. Vai trò của hạng mục đầu tư của các doanh nghiệp được Chính phủ xét duyệt đang từng bước thay đổi, số lượng hạng mục đầu tư của doanh nghiệp được thẩm định giảm đáng kể. Triển khai công khai các hạng mục đầu tư của chính quyền Trung ương và xây dựng thí điểm các hạng mục đầu tư trong dự toán Trung ương, từng bước thiết lập hệ thống chế độ quản lý đầu tư trong dự toán Trung ương. Đưa cơ chế cạnh tranh vào trong lĩnh vực tư vấn đánh giá, ban hành biện pháp quản lý, xác định tư cách của cơ quan đại diện đấu thầu hạng mục đầu tư của Trung ương.

- Công tác thẩm tra trách nhiệm kinh tế không ngừng được tăng cường. Việc thẩm tra trách nhiệm kinh tế của nhân viên lãnh đạo doanh nghiệp quốc hữu và cán bộ lãnh đạo Đảng, chính quyền từ

cấp huyện trở xuống cơ bản quy phạm, việc thẩm tra trách nhiệm kinh tế của cán bộ lãnh đạo Đảng, chính quyền địa phương (sở) được triển khai toàn diện, phạm vi thí điểm thẩm tra trách nhiệm kinh tế của cán bộ lãnh đạo cấp tỉnh (bộ) tiếp tục mở rộng. Từ năm 2003 đến năm 2006, trong cả nước đã thẩm tra 7.520 lãnh đạo doanh nghiệp cổ phần quốc hữu và doanh nghiệp quốc hữu, 130.000 cán bộ lãnh đạo Đảng, chính quyền.

- Giao dịch quyền tài sản đi vào thị trường bước đầu đã thấy thành quả. "*Biện pháp tạm thời về việc quản lý chuyển nhượng quyền tài sản nhà nước của doanh nghiệp*", "*Quy định tạm thời về việc quyền sở hữu tài sản nhà nước của doanh nghiệp chuyển nhượng tăng quản lý*" liên tục được ban hành, xoay quanh các khâu quan trọng như quyết sách hành vi, đánh giá thẩm tra, tiết lộ thông tin, lựa chọn cơ quan, thao tác quy phạm, thống kê thông tin, kiểm tra giám sát v.v... trong chuyển nhượng quyền sở hữu tài sản nhà nước của doanh nghiệp, cơ bản hình thành hệ thống chế độ, điều lệ đồng bộ. Cục diện luân chuyển có trật tự và chế độ giám sát có hiệu quả của giao dịch quyền sở hữu tài sản quốc hữu bước đầu hình thành.

- Chế độ mua sắm của chính phủ được hoàn thiện hơn. Hầu hết các tỉnh (khu, thành phố) đã thực hiện chế độ mua sắm chính phủ ở hầu hết các huyện trở lên, phạm vi mua sắm đã từng bước mở rộng từ các loại hàng hoá sang các loại công trình và dịch vụ, loại hình vật phẩm tăng lên rõ rệt. Quy mô mua sắm không ngừng tăng lên, năm 2006 đạt 350 tỷ

NDT, bằng 3,5 lần năm 2002; số tiền mua sắm tiết kiệm mỗi năm khoảng 11%.

- Công tác quy phạm các đoàn thể xã hội, tổ chức ngành nghề và tổ chức trung gian xã hội từng bước được triển khai. Bộ Giám sát cùng với các ban ngành hữu quan sẽ thiết lập hội nghị phối hợp của các đoàn thể xã hội quy phạm, tổ chức ngành nghề và tổ chức trung gian xã hội, theo nguyên tắc tư tưởng công tác "hướng dẫn đúng đắn, quy phạm theo pháp luật, tăng cường giám sát, nghiêm khắc giữ kỷ luật, thúc đẩy phát triển" và từng bước thực hiện, thúc đẩy có trật tự, đi sâu điều tra đối với công tác thanh lý, quy phạm, tích cực triển khai ổn thoả công tác thí điểm.

3. Nhận thức lý tính về tình hình tham nhũng: một số người vì sao có nhận thức sai lầm "tham nhũng càng chống càng nghiêm trọng"

Ngày 14-2-2007, báo *Thanh niên Trung Quốc* viết: "Đối với cách nói tham nhũng của Trung Quốc càng chống càng nghiêm trọng, Phó Bí thư, Tổng thư ký Ủy ban Kiểm tra kỷ luật Trung ương Can Dī Thắng cho rằng, điều này không phù hợp với tình hình thực tế. Số liệu thống kê cho thấy, từ năm 2003, cơ quan kiểm sát các cấp trong bối cảnh mức độ làm việc không giảm, tổng số các vụ án vi phạm kỷ luật Đảng và pháp luật nhà nước bị điều tra đang giảm theo từng năm. Năm 2006, số vụ án vi phạm kỷ luật nghiêm trọng bị cơ quan kiểm sát các cấp điều tra xử lý, đồng thời bị cơ quan tư pháp xử lý, giảm 10,9% so với năm trước. Điều đó cho thấy, xu thế lan

tràn của hiện tượng tham nhũng đang được kiểm chế. Tham nhũng của Trung Quốc càng chống càng nghiêm trọng là nhận thức của không ít người dân, còn các lãnh đạo lại phủ nhận, ai đúng, ai sai?"

Xét từ góc độ lý tính, chúng tôi cho rằng, bản thân cách nói tham nhũng của Trung Quốc càng chống càng nghiêm trọng là sai lầm, không phù hợp với tư duy lôgic. Ai cũng biết một kiến thức thông thường, kinh tế Trung Quốc hiện nay tăng trưởng nhanh, mức độ cải cách mở cửa liên tục mở rộng, trong môi trường rộng lớn mọi nền văn hoá đều ảnh hưởng đến tư tưởng của người dân Trung Quốc, có thể nói, hiện tượng tham nhũng nghiêm trọng cũng có thể lý giải được, thậm chí còn khó tránh. Nếu kinh tế Trung Quốc không phát triển, mọi người không có nhiều việc để làm, thì hiện tượng tham nhũng chắc chắn sẽ giảm đi, thậm chí không có hiện tượng tham nhũng. Đương nhiên, chúng tôi không nói là kinh tế phát triển đi cùng với hiện tượng tham nhũng gia tăng. *Việc tăng lên của hiện tượng tham nhũng hiện nay của Trung Quốc hình thành do sự tổng hợp của nhiều nguyên nhân, giống như nước đục đổ vào Trường Giang, có thể nói, chúng ta càng xử lý nước Trường Giang càng đục không? Huống hồ, kiểm chế tham nhũng và xử lý nước Trường Giang cần có một quá trình, vận động của sự vật đều có quán tính, có tính quy luật của bản thân, ngăn chặn một cách cứng nhắc sự vận động quán tính sẽ bị trừng phạt.*

Như vậy, một số người vì sao có quan điểm sai lầm “tham nhũng của Trung Quốc càng chống càng nghiêm trọng”?

Trước hết, công bố thông tin không kịp thời, không đến nơi, quyền được biết thông tin của quần chúng nhân dân chưa được đáp ứng đầy đủ. Nhận thức và cảm nhận của quần chúng nhân dân đối với tình hình tham nhũng phần lớn từ các phương tiện truyền thông, mà các phương tiện truyền thông trong các bản tin và công bố các vụ án tham nhũng, thường lạc hậu nghiêm trọng, đồng thời nói không rõ ràng, che giấu sự việc. Điều này đương nhiên có quan hệ rất lớn với tính đặc thù của công tác chống tham nhũng, song e rằng cũng không tránh khỏi quan hệ với việc các ban ngành hữu quan và chính quyền địa phương không có dũng khí để nói thẳng. Việc này tất nhiên sẽ tạo không gian tưởng tượng rất lớn cho công chúng. Ví dụ, chúng ta thường gặp cách nói như thế này: một quan chức nào đó đã bị điều tra từ vài năm gần đây. Mọi người nhất định sẽ có phản ứng bản năng: Vì sao đến vài năm sau mới phát hiện? Có phải có ô dù gì không? Ông ta có phải là vật hy sinh?

Thứ hai, cơ chế giám sát vẫn chưa đủ kiện toàn và hoàn thiện. Đặc biệt là giám sát của xã hội chưa phát huy vai trò tương ứng. Không thể phủ định, cùng với sự mở rộng của mức độ tham nhũng vài năm gần đây, đặc biệt là việc mất chức của một số quan chức cao cấp cấp tỉnh, bộ, thành tích và hiệu quả của công tác chống tham nhũng của Trung Quốc có thể nhìn thấy, song vì sao vẫn không thể làm người ta lạc quan? Từ vụ án của

Trịnh Tiêu Du, Trần Lương Vũ v.v... lĩnh vực phụ trách của những quan chức này đã sớm xuất hiện hàng trăm lỗ hổng, vấn đề công chất, việc mất chức của họ tuy được công chúng hoan nghênh, song trong lòng họ chưa thể nhẹ nhàng, bởi họ không thấy vai trò của cơ quan giám sát được phát huy, việc xảy ra đối với các quan chức này dường như đều mang nhân tố ngoài ý muốn và ngẫu nhiên.

Một vấn đề đáng được nhắc đến là, hiện nay việc bảo vệ đối với người tố cáo của Trung Quốc vẫn còn chưa đủ. Theo Tân Hoa xã ngày 13-2-2007, có 46,2% vụ án cơ quan giám sát kỷ luật toàn quốc điều tra xử lý là do khiếu kiện vượt cấp, có thể thấy vai trò của người tố cáo rất lớn. Song hoàn cảnh trong sinh hoạt chính trị hiện thực của họ như thế nào? Những ai chỉ quan tâm đến thời sự một chút đều rất rõ. Trong một số đơn vị của Trung Quốc, lãnh đạo tham nhũng, rất ít người dám công khai tố cáo. Một mặt sợ bị trả thù, mặt khác cũng sợ tất cả các quan chức nói người tố cáo không giữ kỷ luật. Một người cho dù có công trong việc báo cáo lãnh đạo tham nhũng cũng không được khen thưởng, ngược lại, suốt đời họ sẽ dậm chân tại chỗ, không thăng tiến được, bởi lãnh đạo không muốn gán họ, tìm cách tránh xa họ. Cơ quan chính quyền công khai tham nhũng khó như vậy, có thể tưởng tượng giám sát xã hội còn khó khăn như thế nào. Từ đó khiến cho quần chúng cảm giác “tham nhũng càng chống càng nghiêm trọng”.

(Còn nữa)

Người dịch: ĐẶNG THÚY HÀ - CHU THÙY LIÊN